|  |  |
| --- | --- |
| **UBND TỈNH THÁI BÌNH**  TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**ĐỒ ÁN CHUYÊN NGÀNH CƠ KHÍ**

Ngành đào tạo: Công nghệ Kỹ thuật cơ khí

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

*(Ban hành kèm theo Quyết định Số 640/QĐ-ĐHTB, ngày 14/12/2019)*

# 1. Tên học phần: Đồ án chuyên ngành cơ khí Mã học phần: 010100025

2. Số tín chỉ: 3 (0,3,3)

3. Trình độ: Dành cho sinh viên năm thứ 4

4. Phân bổ thời gian:

- Lên lớp: 0 tiết

+ Giảng thực hành: 90 tiết

+ Seminar, kiểm tra: 0 tiết

Tự học: 90 tiết

5. Điều kiện tiên quyết:

6. Mục tiêu của học phần:

6.1.Về kiến thức

Hiểu được các bước thiết kế quá trình công nghệ.

Thiết kế được QTCN gia công chi tiết.

6.2.Về kỹ năng

Hình thành trong sinh viên một số kỹ năng cơ bản:

+ Thực hiện gia công chế tạo được mô hình, sản phẩm

+ Kỹ năng tư duy, kỹ năng tự học, kỹ năng làm việc theo nhóm

+ Kỹ năng trình bày các vấn đề khoa học

6.3. Về thái độ

+ Tích cực tìm hiểu, nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu tham khảo.

+ Nghiêm túc, say mê nghiên cứu, tư duy sáng tạo.

+ Ham học hỏi

7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Đây là một đồ án lập qui trình công nghệ gia công một cụm chi tiết cụ thể. Đồ án giúp cho sinh viên những kiến thức cơ bản để: xác định dạng sản xuất, phương pháp tạo phôi, thiết kế qui trình công nghệ gia công cơ khí, chọn máy, chọn dụng cụ cắt, tính toán lượng dư gia công, chế độ cắt.... Ngoài ra, đồ án cũng yêu cầu sinh viên thực hiện việc gia công , lắp ráp mô hình, sản phẫm

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Tham dự học, thảo luận, kiểm tra, theo qui chế 43/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 15 tháng 08 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, qui chế học vụ hiện hành của trường Đại học Thái Bình.

- Dự lớp: không

- Bài tập:

- Khác: báo cáo tiến độ thực hiện đồ án theo yêu cầu của giảng viên

9. Tài liệu học tập:

**-** Giáo trình chính:GS.TS. Trần Văn Địch, Đồ án môn học CNCT, NXB KH&KT, 2005.

**-** Tài liệu khác:

[1]. GS.TS. Nguyễn Đắc Lộc, Đồ án môn học CNCT, NXB KH&KT, 2003.

[2]. PGS.TS. Phùng Rân. PGS.TS.Trương Ngọc Thục. Cơ sở cắt gọt kim loại

[3]. PGS.TS. Đặng Văn Nghìn. Các phương pháp gia công kim loại. ĐHBK TPHCM, 1992.

[4] PGS.TS. Trần Doãn Sơn. Cơ sở công nghệ chế tạo máy. ĐHBK TPHCM, 1999ĐHSPKT Tp.HCM, 1994.

[5] Trịnh Chất, Cơ sở thiết kế máy và chi tiết máy, Nhà xuất bản khoa học kỹ thuật,

[11]. PGS.TS. Đặng Văn Nghìn. Các phương pháp gia công kim loại. ĐHBK TPHCM, 1992.

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

*10.1. Tiêu chí đánh giá:*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Điểm thành phần** | **Quy định** | **Trọng số** | **Ghi chú** |
| 1 | Giáo viên hướng dẫn |  | 30% |  |
| 2 | Giáo viên phản biện |  | 30% |  |
| 3 | Hội đồng bảo vệ | Báo cáo và bảo vệ đồ án | 40% |  |

*10.2. Cách tính điểm:*

*- Điểm thành phần để điểm lẻ đến một chữ số thập phân.*

*- Điểm kết thúc học phần làm tròn đến phần nguyên.*

11. Thang điểm: Theo học chế tín chỉ

12. Nội dung chi tiết học phần:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chương** | **Nội dung** | **Lý thuyết**  **(tiết)** | **Thực hành (tiết)** | **Kiểm tra (tiết)** |
| 1 | Chương 1: cơ sở lý luận về chuyên ngành nghiên cứu | 0 | 15 | 0 |
| 2 | Chương 2: thiết kế bản vẽ chi tiết và bản vẽ lắp cho cụm chi tiết | 0 | 15 | 0 |
| 3 | Chương 3. các giải pháp và xu hướng phát triển | 0 | 15 | 0 |
| 4 | Chương 4: tính toán và thiết kế các nguyên công | 0 | 15 | 0 |
| 5 | Chương 5: lập qtcn gia công chi tiết | 0 | 15 | 0 |
| 6 | Chương 6: thực hiện mô hình, sản phẫm | 0 | 15 | 0 |
| **Tổng** | | **0** | **90** | **0** |

13. Hình thức và nội dung từng tuần:

**CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ CHUYÊN NGÀNH NGHIÊN CỨU**

1.1      Khái niệm.

1.2      Lý luận về chuyên ngành

1.3      Nhiệm vụ Đồ án

1.4      Yêu cầu của Đồ án

**CHƯƠNG 2. THIẾT KẾ BẢN VẼ CHI TIẾT VÀ BẢN VẼ LẮP CHO CỤM CHI TIẾT**

2.1      Giới thiêu tổng quan

2.2      Thiết kế các bản vẽ chi tiết

2.3      Bản vẽ lắp cụm chi tiết máy

**CHƯƠNG 3. CÁC GIẢI PHÁP VÀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

3.1      Quan điểm phát triển.

3.2      Giải pháp đề xuất.

3.3      Quá trình thực hiện.

3.4      So sánh và kết luận.

3.5      Thực tiển và xu hướng phát triển

**CHƯƠNG 4. TÍNH TOÁN VÀ THIẾT KẾ CÁC NGUYÊN CÔNG**

4.1      Xác định dạng sản xuất

4.2      Phương pháp tạo phôi

4.3      Thiết kế các nguyên công

4.4      Tính toán lượng dư gia công

**CHƯƠNG 5. LẬP QTCN GIA CÔNG CHI TIẾT**

5.1      Tính toán chế độ cắt

5.2      Lập QTCN gia công các chi tiết

**CHƯƠNG 6. THỰC HIỆN MÔ HÌNH, SẢN PHẪM**

6.1      Thực hiện gia công các chi tiết

6.2      Lắp ráp hoàn chỉnh cụm chi tiết máy

6.3      Tính thời gian gia công

6.4      Hiệu quả kinh tế

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trưởng khoa**  **Đã ký**  **ThS. Vũ Thanh Hải** |  | **Trưởng bộ môn**  **Đã ký**  **TS. Trần Công Thức** |